

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 278/2020/HS-PT

Ngày 06 - 11 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Văn Công Dân.

*Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Đình Triết, bà Nguyễn Thị Hằng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 263/2020/TLPT-HS ngày 01/10/2020 đối với các bị cáo Phạm Xuân Q, Nguyễn Bá C, Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

***- Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Họ và tên: **Phạm Xuân Q**; Sinh năm: 1995; tại: Hà Nội; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn TT, xã ET, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông: Phạm Văn B; con bà: Nguyễn Thị M;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 04/3/2020 bị Công an xã ET, huyện KN xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 17/3/2020 được áp dụng biện pháp chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Bá C**; Sinh năm 1999; Tại: Nghệ An; Giới Tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn TĐ, xã ET, huyện KN, tỉnh Đắk

Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Nguyễn Bá B1; Con bà: Hồ Thị M1;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 04/3/2020 bị Công an xã ET, huyện KN xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 17/3/2020 được áp dụng biện pháp chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thị H**; Sinh năm 1980; Tại: Hà Tĩnh; Giới Tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn TX, xã ET, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Nguyễn Đức B2 (Chết); Con bà: Phan Thị M2; Bị cáo có chồng: Đinh Xuân T, có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 04/3/2020 bị Công an xã ET, huyện KN xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 17/3/2020 được áp dụng biện pháp chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có các bị cáo Lê Thị BC1, Lê Thị BC2, Trần Văn BC3 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Như NLQ đều không có kháng cáo, không bị kháng cáo và không bị kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00 ngày 11/3/2020, Trần Văn BC3 đến quán tạp hóa của Lê Thị BC2 mua thuốc lá hút và gặp Lê Thị BC1 (là con gái của BC2) để trả số tiền 2.000.000 đồng BC3 đã vay của BC1 trước đó. Sau khi trả tiền và nói chuyện một lúc, BC1 trải chiếu ra phòng ngủ của BC1 và lấy bộ bài tú lơ khơ để đánh bài vui với BC3, lúc này có BC2 vào cùng chơi nói chuyện. Một lúc sau có Nguyễn Thị H, Nguyễn Bá C và Phạm Xuân Q đến hỏi BC2 mua cây cà phê giống nên BC2 dẫn Hòa, Quyết và Công xuống vườn xem cây cà phê một lúc rồi cả bốn người quay lên nhà vào phòng của BC1 ngồi chơi. Trong lúc nói chuyện, BC1 rủ mọi người đánh bài liêng thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý, BC2 ngồi bên cạnh BC1 xem 5 người đánh bài một lúc rồi cũng tham gia đánh bạc cùng với BC1, H, BC3, C và Q. Quá trình đánh bạc, các con bạc quy định ai ăn tiền từ 100.000đồng trở lên thì

phải bỏ xâu 10.000đồng để mua bài, thuốc lá và nước uống phục vụ cho việc đánh bạc.

Cách thức đánh bài liêng như sau: Sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 lá gồm các quân bài A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K. Trong đó quân A đến quân 9 được tính điểm theo thứ tự từ 01 đến 09, riêng quân 10 đến quân K gọi là bù, không được tính điểm, bắt đầu ván bài mỗi người chơi sẽ được chia 03 lá bài, các con bạc quy định khi chơi phải bỏ ra trước 10.000đồng gọi là tiền sà, khi đánh thì được tổ tiền nhưng không quá 100.000đồng. Liêng được tính theo số thứ tự từ lớn đến bé như sau:

- Sáp: là 03 lá bài cùng số, nếu hai người có cùng sáp thì người nào có sáp cao hơn sẽ thắng, thứ tự từ nhỏ đến lớn là từ sáp 2 đến sáp A;

- Liêng: ba lá liên tiếp nhau không cùng chất (cả A, 2, 3 và Q, K, A). Nếu cùng là liêng cũng so sánh giá trị quân bài lớn nhất như sáp (bộ A, 2, 3 là bộ nhỏ nhất, bộ Q, K, A là bộ lớn nhất). Hai bộ liêng cùng giá trị thì so sánh chất theo thứ tự cơ, rô, chuồn, bích của lá bài lớn nhất trong ván đó;

- Ảnh: là ba lá bài hình người (J, Q, K), khi những người chơi đều có ảnh thì bắt buộc so sánh đến chất cao nhất của bài;

- Điểm: Khi bài không có sáp, liêng, ảnh thì bắt đầu tính điểm để phân thắng thua. Điểm 9 là cao nhất, điểm 0 là thấp nhất. Khi hai hoặc nhiều người có cùng điểm thì so sánh chất theo thứ tự cơ, rô, chuồn, bích của lá bài lớn nhất trong ván đó.

Khi đánh bạc, người chơi sẽ có các lựa chọn sau:

- Úp bài: Nếu cảm thấy bài của mình quá yếu, không thể thắng thì người chơi có thể chọn úp bài. Nếu úp bài, người chơi sẽ mất đi số tiền cược ban đầu và kết thúc ván bài tại đó.

- Theo: Đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người ở cửa trên đặt.

- Tổ: Đặt thêm tiền cược cao hơn số tiền của những người ở cửa trên đặt. Sau khi mọi người đặt tiền cược, người nào mang bộ bài cao nhất sẽ thắng cược.

Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 15h30 cùng ngày thì bị lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng bắt quả tang. Thu giữ tại sòng bạc số tiền 14.829.000đồng (trong đó thu trên chiếu bạc là 4.782.000 đồng; thu giữ trên người Lê Thị BC1 1.340.000đồng; thu giữ trên người Nguyễn Thị H 6.807.000đồng; thu giữ trên người Trần Văn BC3 200.000đồng; thu giữ trên người Phạm Xuân Q 1.700.000đồng) cùng với các công cụ dùng vào việc đánh bạc gồm có 01 chiếc chiếu nhựa và 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng đã quyết định:**

Tuyên bố các bị cáo Lê Thị BC2 (H1), Lê Thị BC1 (V), Nguyễn Thị H, Nguyễn Bá C, Trần Văn BC3 và Phạm Xuân Q phạm tội “Đánh bạc”.

*1. Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Phạm Xuân Q **09 (chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, từ ngày 12/3/2020 đến ngày 17/3/2020.

*2. Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Nguyễn Bá C 08 (tám) **tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, từ ngày 12/3/2020 đến ngày 17/3/2020.

*3. Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Nguyễn Thị H 05 (năm) **tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, từ ngày 12/3/2020 đến ngày 17/3/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự

Phạt các bị cáo Lê Thị BC2, Lê Thị BC1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Bá C, Trần Văn BC3 và Phạm Xuân Q mỗi bị cáo 7.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử đối với các bị cáo Lê Thị BC1, Lê Thị BC2, Trần Văn BC3; về xử lý vật chứng; về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/7/2020, bị cáo Phạm Xuân Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Bá C đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo. Riêng bị cáo C thay đổi nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa

án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phạm Xuân Q, Nguyễn Bá C, Nguyễn Thị H về tội: “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo: Phạm Xuân Q và bị cáo Nguyễn Bá C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Nguyễn Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo là không có căn cứ. Bởi lẽ, xét mức hình phạt Nguyễn Thị H 05 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nhẹ. Mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Xuân Q 09 tháng tù, Nguyễn Bá C 08 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của các bị cáo Phạm Xuân Q, Nguyễn Thị H, Nguyễn Bá C tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12h 00 ngày 11/3/2020 Lê Văn BC3 đến quán tạp hóa của Lê Thị BC2 tại thôn TB, xã ET, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk để mua thuốc lá hút và gặp Lê Thị BC1 trả 2.000.000đồng. Được một lúc có Nguyễn Thị H, Nguyễn Bá C và Phạm Xuân Q đến hỏi BC2 mua cà phê, sau đó BC1 rủ H, C, BC3, Q đánh bài liêng thắng thua bằng tiền thì mọi người đồng ý và sau khi BC1, H, C, BC3, Q đánh được một lúc thì Lê Thị BC2 cũng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 13h30 cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng bắt quả tang. Thu giữ tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 8.422.000 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lê Thị BC2 (H1), Lê Thị BC1 (V), Nguyễn Thị H, Nguyễn Bá C, Trần Văn BC3 và Phạm Xuân Q về tội: “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Xuân Q, bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Bá C Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Thị H: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị H 05 tháng tù và áp dụng thêm Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt là đã xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin giảm nhẹ hình phạt hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị H là không có căn cứ để chấp nhận.

Đối với bị cáo Phạm Xuân Q, Nguyễn Bá C mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Phạm Xuân Q 09 tháng tù, Nguyễn Bá C 08 tháng tù thì Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo Nguyễn Bá C thuộc hộ cận nghèo và số tiền bị cáo tham gia đánh bạc thấp hơn các bị cáo khác. Bị cáo Phạm Xuân Q sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo cung cấp thêm có bố đẻ là ông Phạm Văn Tr là người tham gia bộ đội được tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang, hiện bị mắc bệnh chấn thương cột sống không còn khả năng lao động, mẹ cũng thường xuyên bị bệnh tật do tuổi cao và bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy cần chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Xuân Q, Nguyễn Bá C, giảm cho hai bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách công bằng, nhân đạo, khoan hồng của nhà nước ta. Trong 3 bị cáo thì bị cáo Phạm Xuân Q là người sử dụng số tiền đánh bạc nhiều hơn so với hai bị cáo còn lại nên cần xử phạt mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bản án sơ thẩm áp dụng Điều 35; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt các bị cáo Lê Thị BC2, Lê Thị BC1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Bá C, Trần Văn BC3 và Phạm Xuân Q mỗi bị cáo 7.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS vì khoản 3 Điều 321 BLHS quy định: “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Hơn nữa Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy các bị cáo đều là nhân dân lao động, hoàn cảnh khó khăn, có bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên cần sửa bản án sơ thẩm về hình phạt bổ sung, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo trong vụ án.

[4]. Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Phạm Xuân Q, Nguyễn Bá C được chấp nhận một phần kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm a, c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Xuân Q, bị cáo Nguyễn Bá C - Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HSST ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện KN, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt .

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Lê Thị BC2, Lê Thị BC1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Bá Công, Trần Văn BC3 và Phạm Xuân Q .

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- *Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Phạm Xuân Q 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 17/3/2020.

Xử phạt: Nguyễn Bá C 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 17/3/2020.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Nguyễn Thị H 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 17/3/2020.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Lê Thị BC2, Lê Thị BC1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Bá C, Trần Văn BC3 và Phạm Xuân Q .

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Các bị cáo Phạm Xuân Q, Nguyễn Bá C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện KN;
- VKSND huyện KN;
- Công an huyện KN;
- Chi cục THADS huyện KN;
- THA Hình sự huyện KN;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( Đã ký)**

**Văn Công Dân**



